

Số: L043/2013/CV-KT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2013.

V/v: "Giải trình về ý kiến nhấn mạnh trên Báo cáo
kiểm toán hợp nhất và những khác biệt giữa
báo cáo tài chính hợp nhất trước và sau kiểm toán"



Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC.
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH.

Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán" (gọi tắt TT 52), quy định tại điều 10 khoản 4: "Trường hợp báo cáo tài chính (BCTC) năm đã được kiểm toán có ý kiến ngoại trừ / lưu ý thì công ty phải công bố thông tin về giải trình đối với các ý kiến ngoại trừ / lưu ý đó"; và quy định tại điểm 6 khoản 1 điều 11: "Khi có giải trình liên quan đến các số liệu tài chính do công ty phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật khác so số liệu tài chính tại BCTC được kiểm toán...", nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) xin giải trình về ý kiến nhấn mạnh trên BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2012, cũng như các khác biệt số liệu giữa Báo cáo tài chính hợp nhất trước và sau kiểm toán như sau:

I. VỀ Ý KIẾN NHẤN MẠNH TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2012 :

1/ Ý kiến nhấn mạnh 1: "Như trình bày tại Thuyết minh 15.1(ii) (a) của các báo cáo tài chính hợp nhất, Ngân hàng đã ký một thỏa thuận với Ông Đặng Văn Thành, nguyên Chủ tịch của Ngân hàng và Ông Đặng Hồng Anh, Phó Chủ tịch của Ngân hàng vào ngày 5 tháng 12 năm 2012. Theo thỏa thuận này, Ngân hàng đồng ý sử dụng khoản sở hữu vốn trong Ngân hàng tương đương 7,435% (79.842.647 cổ phiếu) của Ông Đặng Văn Thành và Ông Đặng Hồng Anh để cấn trừ vào các khoản cho vay, đầu tư trái phiếu và phải thu khác với tổng giá trị thỏa thuận là 1.596.853 triệu đồng. Theo đó, các cổ phiếu này được phân loại là tài sản cấn trừ nợ trong các báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Ngân hàng theo giá trị là 1.596.853 triệu đồng. Trong trường hợp này, Ngân hàng đã sử dụng cổ phiếu của chính Ngân hàng làm tài sản cấn trừ nợ. Tuy nhiên, Ngân hàng đã thông báo tới Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo công văn số 778/CV-KT ngày 12 tháng 3 năm 2013, đồng thời đã thông báo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM về thỏa thuận cấn trừ này."

⇒ Giải trình : Đây là khoản thỏa thuận giữa Ngân hàng và Ông Đặng Văn Thành, Ông Đặng Hồng Anh nhằm xử lý các khoản cho vay, đầu tư trái phiếu và các khoản phải thu khác theo yêu cầu của Thanh tra NHNN với tổng giá trị thỏa thuận là 1.596.853 triệu đồng. Ngân hàng ghi nhận là tài sản xiết nợ chờ xử lý trong các báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012. Ngân hàng đã có kế hoạch xử lý tài sản xiết nợ này chậm nhất đến ngày 31/5/2013.

2/ Ý kiến nhấn mạnh 2: "Như trình bày tại Thuyết minh 8.3 của các báo cáo tài chính hợp nhất, trong năm 2012, Ngân hàng đã cho một số công ty vay các khoản có giá trị lớn với kỳ hạn ngắn hạn là một năm nhằm mục đích

dài hạn là tái tài trợ các dự án bất động sản. Tổng giá trị của các khoản cho vay này tại ngày 30 tháng 11 năm 2012 và 31 tháng 12 năm 2012 tương ứng là 7.954.894 triệu đồng và 9.019.894 triệu đồng. Tại ngày 30 tháng 11 năm 2012 và 31 tháng 12 năm 2012, các khoản cho vay này vẫn còn trong hạn và được phân loại trong Nhóm 1 – Nợ đủ tiêu chuẩn. Dựa trên kết quả rà soát của chúng tôi, việc cấp các khoản cho vay này chưa phù hợp theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2001 về quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng và Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 xét trên khía cạnh điều kiện cho vay, thẩm định, quyết định cho vay và kiểm tra việc sử dụng vốn vay."

⇒ Giải trình : Đây là các khoản tài trợ nhằm mục đích kinh doanh địa ốc với kỳ hạn là một năm, các khoản vay này hiện trong hạn, lãi trả đầy đủ và được phân loại trong Nhóm 1 – Nợ đủ tiêu chuẩn. Về qui trình thẩm định và xét duyệt cho vay đã thực hiện theo đúng qui định của pháp luật và qui trình nội bộ của Ngân hàng. Các khoản vay này theo lộ trình đang được khách hàng trả nợ từng phần theo kế hoạch và sẽ tất toán hết nợ trong năm 2013. Tính đến ngày 29/03/2013 khách hàng đã trả nợ vay trước hạn 1.198 tỷ đồng và dư nợ của nhóm khách hàng còn 7.821 tỷ đồng.

3/ Ý kiến nhấn mạnh 3: "Như trình bày tại Thuyết minh 15.1(iii) của báo cáo tài chính hợp nhất, trong năm 2012 Ngân hàng đã ký thỏa thuận với một số cá nhân để mua và bán lại cổ phiếu. Đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2012 số dư liên quan đến các giao dịch này giảm xuống còn 222.009 triệu đồng so với thời điểm ngày 30/6/2012 là 757.264 triệu đồng. Đây là một hoạt động kinh doanh mới có giá trị trọng yếu của Ngân hàng và Ngân hàng đã xây dựng chính sách kế toán của mình và áp dụng cho các hoạt động kinh doanh này như trình bày trong Thuyết minh 2.17. Tuy nhiên, Ngân hàng đã dừng không ký kết thỏa thuận mới nào liên quan đến hoạt động kinh doanh này kể từ tháng 9/2012"

⇒ Giải trình : Đây là các thỏa thuận mua và bán lại cổ phiếu đã được nhấn mạnh trong báo cáo kiểm toán bán niên năm 2012 với số dư tại thời điểm 30/6/2012 là 757.264 triệu đồng. Hiện nay số dư này chỉ còn ~~đại~~ 222.009 triệu đồng của các Hợp đồng chưa đến hạn và sẽ được tất toán trong thời gian sắp tới theo ~~kỳ hạn~~ thỏa thuận trong Hợp đồng đã ký kết.

II/ CÁC KHÁC BIỆT GIỮA SỐ LIỆU TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TRƯỚC VÀ SAU KIỂM TOÁN

1. Trên bảng cân đối kế toán

- Tổng tài sản trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán so với trước kiểm toán tăng 203.134 triệu là do 2 nguyên nhân:
 - + Thực hiện theo chuẩn mực kế toán: hạch toán tài sản thuế thu nhập hoãn lại trong năm 2012 là 308.915 triệu. Đây là các khoản chênh lệch tạm thời khi xác nhận thu nhập chịu thuế Thu nhập doanh nghiệp phát sinh do có sự khác biệt giữa chi phí kế toán ghi nhận và cơ sở tính thuế tương ứng từng khoản mục.
 - + Do chênh lệch giữa thời điểm chốt số liệu quyết toán với thời điểm 31/12/2012, cách sắp xếp lại các khoản mục Nợ phải trả sang khoản mục tài sản khác và loại trừ thêm một số bút toán giao dịch nội bộ làm tổng tài sản giảm 105.781 triệu.
- Lợi nhuận chưa phân phối trên báo cáo tài chính sau kiểm toán so với báo cáo trước kiểm toán tăng 178.669 triệu đồng là do:

- + Thu nhập thuế TNDN hoãn lại năm 2012 làm lợi nhuận sau thuế tăng 308.915 triệu.
- + Trích lập quỹ dự phòng tài chính và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, tổng 2 quỹ là 109.118 triệu đồng (trên báo cáo quý 4/2012 chưa trích)
- + Bổ sung thuế TNDN năm 2012 là 21.128 triệu đồng.

2. Trên bảng kết quả hoạt động kinh doanh

Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính sau kiểm toán tăng 287.939 triệu đồng so với trước kiểm toán (*Lợi nhuận trước thuế không thay đổi*) chủ yếu do :

- Tăng 308.915 triệu đồng thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại của năm 2012.
- Giảm 21.128 triệu đồng do tăng chi phí thuế TNDN.

Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín xin giải trình đến Quý Cơ quan, Quý cổ đông và các nhà đầu tư được rõ.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên
- TT.HĐQT, BKS "để kính tường"
- Ban TGĐ "để báo cáo"
- PKT, PĐN "để biết và thực hiện"
- Lưu



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Huu Khang

